

Mẫu số 46. Biên bản kiểm tra việc vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải đối với dự án đầu tư, cơ sở sử dụng phế liệu làm nguyên liệu sản xuất, dịch vụ xử lý chất thải nguy hại

(1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Địa danh), ngày..... tháng.....năm.....

BIÊN BẢN

Kiểm tra việc vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải đối với dự án đầu tư, cơ sở sử dụng phế liệu làm nguyên liệu sản xuất, dịch vụ xử lý chất thải nguy hại của (2)

Căn cứ Quyết định số... ngày... tháng... năm... của (1), Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, giám sát việc vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải thực tế tại (2) theo Giấy phép môi trường số ...

- Thời gian: từ ... giờ ... ngày ... tháng ... năm ...

- Địa điểm:.....(Ghi rõ địa điểm cơ sở được kiểm tra).

I. Thành phần Đoàn kiểm tra:

I.1. Thành viên có mặt:

(Ghi đầy đủ họ tên và chức danh các thành viên có mặt trong số các thành viên có tên trong Quyết định thành lập đoàn kiểm tra).

I.2. Thành viên vắng mặt:

(Ghi số lượng hoặc họ tên và chức danh trong Đoàn kiểm tra của các thành viên vắng mặt, lý do vắng mặt)

II. Đại diện chủ dự án đầu tư, cơ sở: (ghi đầy đủ họ, tên, chức vụ của đại diện có thẩm quyền của chủ dự án đầu tư, cơ sở)

- Với sự tham gia của: (ghi đầy đủ họ, tên, chức vụ, đơn vị công tác của những người có mặt, nếu có)

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, kết quả trao đổi, thảo luận với chủ dự án đầu tư, cơ sở, các bên thống nhất các nội dung sau:

III. Kết quả kiểm tra:

1. Hệ thống, công trình, thiết bị thu gom, xử lý nước thải:

- Hiện trạng của hệ thống, công trình, thiết bị thu gom, xử lý nước thải.

- Nhận định, đánh giá sơ bộ về việc vận hành của hệ thống, công trình, thiết bị thu gom, xử lý nước thải, việc thực hiện kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải so với giấy phép môi trường đã được cấp.

2. Hệ thống, công trình, thiết bị thu gom, xử lý bụi, khí thải: (tương tự như đối với

hệ thống, công trình, thiết bị thu gom, xử lý nước thải).

3. Công trình, hệ thống, thiết bị sơ chế, xử lý, tái chế chất thải nguy hại (nếu có):

- *Hiện trạng của hệ thống, công trình xử lý chất thải nguy hại.*
- *Nhận định, đánh giá sơ bộ việc vận hành của công trình, hệ thống, thiết bị sơ chế, xử lý, tái chế chất thải nguy hại; công suất vận hành tại thời điểm kiểm tra; việc thực hiện kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải so với kế hoạch được phê duyệt trong Giấy phép môi trường đã được cấp.*
- *Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại sử dụng để vận hành thử nghiệm.*

4. Hệ thống, thiết bị tái chế, tái sử dụng phế liệu nhập khẩu (nếu có):

- *Hiện trạng của hệ thống, thiết bị tái chế, tái sử dụng phế liệu nhập khẩu.*
- *Nhận định, đánh giá sơ bộ việc vận hành của hệ thống, thiết bị tái chế, tái sử dụng phế liệu nhập khẩu; công suất vận hành tại thời điểm kiểm tra.*
- *Khối lượng phế liệu sử dụng để vận hành thử nghiệm.*

IV. Lấy mẫu môi trường: *(ghi cụ thể số lượng mẫu, tên mẫu, đơn vị thực hiện lấy và phân tích mẫu chất thải xả ra môi trường).*

V. Kết luận của Trường đoàn kiểm tra:

Trường đoàn kiểm tra (hoặc Phó trường đoàn kiểm tra được ủy quyền) đưa ra kết luận: (được tổng hợp trên cơ sở kiểm tra thực tế và ý kiến của các thành viên đoàn kiểm tra, trong đó tóm tắt ngắn gọn những nội dung đạt yêu cầu, những nội dung cần phải được chỉnh sửa, bổ sung hoặc cải tạo trên thực tế)

VI. Ý kiến của chủ dự án/cơ sở: ...

Biên bản được lập vào hồi ... giờ ... ngày ... tháng ... năm ... tại..., đã được đọc cho những người tham dự cùng nghe và nhất trí ký tên. Biên bản được lập thành ... bản có giá trị pháp lý như nhau, Đoàn kiểm tra giữ... bản, chủ dự án/cơ sở giữ... bản để thực hiện./.

**ĐẠI DIỆN CHỦ DỰ ÁN ĐẦU TƯ,
CƠ SỞ**

(Chức vụ, chữ ký, đóng dấu)

TM. ĐOÀN KIỂM TRA
(Chữ ký)

Họ và tên

Họ và tên

Ghi chú:

- (1) Cơ quan **hoặc người có thẩm quyền** ban hành Quyết định thành lập đoàn kiểm tra;
- (2) Dự án đầu tư/cơ sở.

